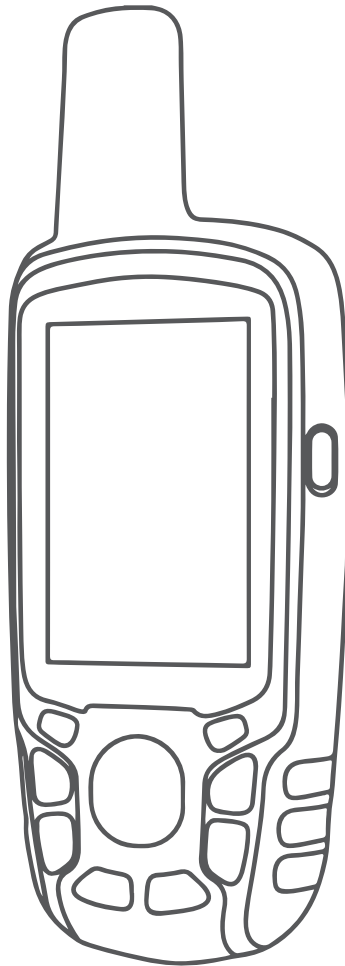


GARMIN®



GPSMAP 65S

Hướng dẫn sử dụng

© 2021 Garmin Ltd. hoặc các chi nhánh

Đã đăng kí bản quyền. Theo luật bản quyền, không được sao chép toàn bộ hoặc một phần của hướng dẫn sử dụng này mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của Garmin. Garmin bảo lưu quyền thay đổi hoặc cải thiện sản phẩm và quyền thực hiện thay đổi nội dung của hướng dẫn sử dụng này mà không có nghĩa vụ thông báo với bất kỳ ai hay tổ chức nào về các thay đổi hoặc sự cải thiện này. Truy cập Garmin.com.vn để biết cập nhật hiện tại và thông tin bổ sung về việc sử dụng sản phẩm này.

Garmin, logo Garmin, ANT+, AutoLocate, City Navigator, GPSPMAP và VIRB là các thương hiệu của Garmin Ltd. hoặc các chi nhánh của Garmin được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. BaseCamp, chirp, Garmin Connect, Garmin Explore, Garmin Express, HomePort và tempe là các thương hiệu của Garmin Ltd. hoặc các chi nhánh của Garmin. Không thể sử dụng các thương hiệu này mà không có sự cho phép chính thức của Garmin.

Nhãn hiệu bằng chữ Bluetooth® và các logo do Bluetooth SIG, Inc. sở hữu và việc sử dụng các nhãn hiệu này của Garmin là theo giấy phép. Apple® và Mac® là nhãn hiệu của Apple Inc., được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. microSD® và logo microSDHC là nhãn hiệu của SD-3C, LLC. NMEA®, NMEA 2000® và logo NMEA 2000 là các nhãn hiệu đã đăng ký của Hiệp hội Điện tử học Hàng hải Quốc gia. Windows® là nhãn hiệu được đăng ký của Microsoft Corporation tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Các nhãn hiệu và tên thương mại khác thuộc chủ sở hữu tương ứng.

Sản phẩm này được chứng nhận ANT+. Truy cập www.thisisant.com/directory để biết danh sách các sản phẩm và ứng dụng tương thích.

M/N: AC2401

MỤC LỤC

| | |
|--|----------|
| Giới thiệu | 1 |
| Tổng quan về thiết bị | 1 |
| Thông tin về pin..... | 1 |
| Tối đa hóa thời gian sử dụng pin..... | 1 |
| Bật chế độ tiết kiệm pin | 1 |
| Bảo quản dài hạn | 1 |
| Lắp pin AA | 1 |
| Lắp pin NiMH..... | 1 |
| Sạc pin | 2 |
| Bật thiết bị | 2 |
| Nút | 2 |
| Bắt tín hiệu vệ tinh..... | 2 |
| Sử dụng trang chủ | 3 |
| Mở trình đơn chính..... | 3 |
| Bản đồ..... | 3 |
| Thay đổi Hướng bản đồ | 3 |
| Tính khoảng cách trên bản đồ..... | 3 |
| Thiết lập bản đồ | 3 |
| La bàn | 3 |
| Hiệu chuẩn la bàn | 3 |
| Sử dụng la bàn | 3 |
| Kim chỉ hướng đi | 3 |
| Điều hướng với Sight 'N Go..... | 4 |
| Máy tính hành trình | 4 |
| Cài đặt Máy tính hành trình | 4 |
| Biểu đồ độ cao | 4 |
| Cài đặt Biểu đồ độ cao..... | 4 |
| Hiệu chuẩn dụng cụ đo độ cao bằng khí áp..... | 4 |
| Khôi phục Cài đặt trang Mặc định..... | 4 |
| Tọa độ điểm, Lộ trình và Theo dõi | 5 |
| Tọa độ điểm..... | 5 |
| Tạo tọa độ điểm | 5 |
| Chiếu tọa độ điểm..... | 5 |
| Điều hướng đến tọa độ điểm..... | 5 |
| Sửa đổi tọa độ điểm..... | 5 |
| Xóa Tọa độ điểm | 5 |
| Lộ trình..... | 5 |
| Tạo lộ trình..... | 5 |
| Chỉnh sửa tên lộ trình..... | 5 |
| Chỉnh sửa lộ trình | 5 |
| Xem Lộ trình trên Bản đồ..... | 5 |
| Xóa lộ trình | 5 |
| Điều hướng lộ trình đã lưu | 5 |
| Xem lộ trình hoạt động | 5 |
| Dừng điều hướng..... | 6 |
| Đảo ngược lộ trình..... | 6 |
| Theo dõi..... | 6 |
| Thiết lập theo dõi | 6 |
| Xem theo dõi hiện tại | 6 |
| Lưu theo dõi hiện tại | 6 |
| Xóa theo dõi hiện tại | 6 |
| Xóa theo dõi | 6 |
| Điều hướng theo dõi đã lưu | 6 |
| Mua bản đồ bổ sung | 6 |
| Tìm kiếm Địa chỉ..... | 6 |
| Tính năng và Cài Đặt Menu Chính | 6 |
| Geocaches..... | 6 |
| Tải Geocaches xuống bằng Máy tính..... | 6 |
| Điều hướng đến một Geocache | 6 |
| chirp | 7 |
| Gửi và Nhận dữ liệu không dây | 7 |
| Cài đặt Cảnh báo lân cận..... | 7 |
| Chọn Hồ sơ..... | 7 |
| Tính toán khu vực..... | 7 |
| Tính toán diện tích khu vực | 7 |
| Trang Vệ tinh | 7 |
| Cài đặt Vệ tinh GPS | 7 |
| Garmin Adventures | 7 |
| Gửi Tập đến BaseCamp | 7 |
| Tạo Chuyến phiêu lưu | 8 |
| Bắt đầu Chuyến phiêu lưu..... | 8 |
| Sử dụng điều khiển từ xa VIRB | 8 |
| Lấy trung bình Tọa độ điểm..... | 8 |
| Ghép đôi điện thoại thông minh với thiết bị..... | 8 |
| Tính năng kết nối..... | 8 |
| Thông báo điện thoại..... | 8 |
| Garmin Explore..... | 9 |
| Công cụ trình đơn chính bổ sung | 9 |
| Tùy chỉnh Thiết bị | 9 |
| Tùy chỉnh trường dữ liệu | 9 |
| Trường dữ liệu | 9 |
| Thiết lập hệ thống | 11 |
| Thiết lập vệ tinh..... | 11 |
| Cài đặt giao diện chuỗi | 11 |
| Cài đặt hiển thị | 11 |
| Thiết lập Bluetooth..... | 12 |

| | | | |
|---|-----------|---|----|
| Điều chỉnh độ sáng màn hình..... | 12 | Thiết lập lại thiết bị..... | 16 |
| Cài đặt âm báo trên thiết bị..... | 12 | Xem thông tin thiết bị..... | 16 |
| Thiết lập Hàng hải..... | 12 | Khôi phục tất cả các thiết lập mặc định | 16 |
| Cài đặt cảnh báo hàng hải..... | 12 | | |
| Thiết lập lại dữ liệu..... | 12 | | |
| Thay đổi trình tự trang | 12 | | |
| Thêm Trang | 12 | | |
| Xóa Trang..... | 12 | | |
| Tùy chỉnh Menu Chính | 12 | | |
| Thay đổi đơn vị đo..... | 13 | | |
| Thiết lập thời gian | 13 | | |
| Cài đặt Định dạng Vị trí..... | 13 | | |
| Thiết lập dụng cụ đo độ cao..... | 13 | | |
| Thiết lập tuyến đường..... | 13 | | |
| Hồ sơ..... | 13 | | |
| Tạo Hồ sơ tùy chỉnh | 13 | | |
| Chỉnh sửa tên hồ sơ..... | 13 | | |
| Xóa hồ sơ..... | 13 | | |
| Thông tin thiết bị | 13 | | |
| Cập nhật sản phẩm..... | 13 | | |
| Thiết lập Garmin Express..... | 14 | | |
| Đăng ký thiết bị..... | 14 | | |
| Xem Thông tin Quy định và Tuân thủ nhãn điện tử | 14 | | |
| Gắn kẹp móc đa năng..... | 14 | | |
| Tháo kẹp móc đa năng | 14 | | |
| Gắn dây đeo tay..... | 14 | | |
| Bảo dưỡng thiết bị..... | 14 | | |
| Làm sạch thiết bị..... | 14 | | |
| Quản lý dữ liệu..... | 14 | | |
| Các loại tệp tin..... | 14 | | |
| Lắp thẻ nhớ..... | 15 | | |
| Kết nối thiết bị với máy tính của bạn..... | 15 | | |
| Chuyển tập tin sang thiết bị của bạn..... | 15 | | |
| Xóa tệp dữ liệu | 15 | | |
| Ngắt kết nối cáp USB | 15 | | |
| Thông số kỹ thuật | 15 | | |
| Phụ lục..... | 16 | | |
| Trung tâm hỗ trợ của Garmin | 16 | | |
| Bật đèn màn hình | 16 | | |
| Phụ kiện tùy chọn..... | 16 | | |
| tempe..... | 16 | | |
| Ghép đôi cảm biến ANT+..... | 16 | | |
| Khắc phục sự cố | 16 | | |

Giới thiệu

⚠ CẢNH BÁO

Xem hướng dẫn về *An toàn quan trọng* và *Thông tin sản phẩm* trong hộp đựng sản phẩm để biết cảnh báo liên quan đến sản phẩm và thông tin quan trọng khác.

Tổng quan về thiết bị



| | |
|---|---------------------------------|
| ① | Ăng ten GNSS |
| ② | Nút |
| ③ | Nút nguồn |
| ⏻ | Nút nguồn |
| ④ | Cổng Mini-USB (dưới nắp bảo vệ) |
| ⑤ | Khe cắm thẻ microSD (dưới pin) |
| ⑥ | Ngăn chứa pin |
| ⑦ | Ngàm |
| ⑧ | Vòng tròn chữ D trên nắp pin |

Thông tin về pin

⚠ CẢNH BÁO

Mức nhiệt độ của thiết bị có thể vượt quá phạm vi sử dụng của một số loại pin. Pin kiềm có thể vỡ ở nhiệt độ cao.

LƯU Ý

Pin Alkaline mất dung lượng đáng kể khi nhiệt độ giảm. Sử dụng pin lithium khi vận hành thiết bị trong điều kiện đông lạnh dưới đây.

Tối đa hóa thời gian sử dụng pin

Bạn có thể thực hiện một số thao tác để tăng tuổi thọ pin.

- Giảm độ sáng đèn màn hình (*Điều chỉnh độ sáng màn hình, trang 12*).
- Giảm thời gian chờ đèn màn hình (*Cài đặt hiển thị, trang 11*).

- Sử dụng chế độ tiết kiệm pin (*Bật chế độ tiết kiệm pin, trang 1*).
- Giảm tốc độ vẽ bản đồ (*Cài đặt Bản đồ nâng cao, trang 3*).
- Tắt công nghệ Bluetooth® (*Thiết lập Bluetooth, trang 12*).
- Tắt các vệ tinh bổ sung (*Thiết lập vệ tinh, trang 11*).

Bật chế độ tiết kiệm pin

Bạn có thể sử dụng chế độ tiết kiệm pin để tăng tuổi thọ pin.

Từ kho ứng dụng, chọn **Thiết lập > Hiển thị > Tiết kiệm pin > Bật**.

Ở chế độ tiết kiệm pin, màn hình sẽ tắt khi hết thời gian chờ đèn nền. Bạn có thể chọn ⏻ để bật màn hình.

Bảo quản dài hạn

Khi bạn không có kế hoạch sử dụng thiết bị trong vài tháng, hãy tháo pin ra. Dữ liệu được lưu trữ không bị mất khi tháo pin.

Lắp pin AA

Thay vì pin NiMH tùy chọn (*Lắp pin NiMH, trang 1*), bạn có thể sử dụng hai pin kiềm, NiMH hoặc pin lithium. Điều này rất hữu ích khi bạn đi trên đường và không thể sạc pin NiMH. Sử dụng pin NiMH hoặc pin lithium để có kết quả tốt nhất.

- Xoay vòng chữ D ngược chiều kim đồng hồ, và kéo lên để tháo nắp.
- Lắp hai pin AA, quan sát chiều cực của pin.



- Thay thế nắp pin và xoay vòng chữ D theo chiều kim đồng hồ.
- Giữ ⏻.
- Chọn **Thiết lập > Hệ thống > Loại pin AA**.
- Chọn pin **Kiểm, Lithium, NiMH truyền thống** hoặc **NiMH có thể sạc lại**.

Lắp pin NiMH

Thiết bị hoạt động bằng cách sử dụng pin NiMH (tùy chọn) hoặc hai pin AA (*Lắp pin AA, trang 1*).

- Xoay vòng chữ D ngược chiều kim đồng hồ, và kéo lên để tháo nắp.
- Đặt pin vào vị trí ①.



- 3 Lắp pin, quan sát chiều cực của pin.
- 4 Nhẹ nhàng ấn pin vào vị trí.
- 5 Thay thế nắp pin và xoay vòng chữ D theo chiều kim đồng hồ.

Sạc pin

LƯU Ý

Để ngăn ngừa sự ăn mòn, làm khô kỹ cổng USB, nắp bảo vệ và khu vực xung quanh trước khi sạc hoặc kết nối với máy tính.

Không cố sử dụng thiết bị để sạc pin không phải do Garmin cung cấp. Việc cố gắng sạc pin không do Garmin cung cấp có thể làm hỏng thiết bị và làm mất hiệu lực bảo hành.

Trước khi bạn có thể kết nối đầu nối thẳng của cáp USB với thiết bị của mình, bạn cần phải tháo các phụ kiện tùy chọn gắn trên thiết bị.

LƯU Ý: Thiết bị không sạc pin khi nằm ngoài phạm vi nhiệt độ được phê duyệt (*Thông số kỹ thuật, trang 15*).

Bạn có thể sạc pin bằng ổ cắm tường tiêu chuẩn hoặc cổng USB trên máy tính của mình.

- 1 Kéo nắp bảo vệ ① lên từ cổng USB nhỏ ②.



- 2 Cắm đầu nhỏ của cáp USB vào cổng USB nhỏ.
- 3 Cắm đầu USB của cáp vào bộ chuyển đổi AC hoặc cổng USB của máy tính.
- 4 Nếu cần, cắm bộ điều hợp AC vào ổ cắm tường tiêu chuẩn.
Khi kết nối thiết bị với nguồn điện, thiết bị sẽ bật.
- 5 Sạc đầy pin.

Bật thiết bị

Giữ .

Nút



| | |
|-------|--|
| FIND | Chọn để mở menu tìm kiếm. Giữ để đánh dấu vị trí hiện tại của bạn là vị trí người rơi (MOB) và kích hoạt điều hướng. |
| MARK | Chọn để lưu vị trí hiện tại của bạn làm tọa độ điểm. |
| QUIT | Chọn để hủy hoặc quay lại trình đơn hoặc trang trước đó. Chọn để cuộn qua các trang chính. |
| ENTER | Chọn để chọn các tùy chọn và xác nhận tin nhắn. Chọn để kiểm soát bản ghi hoạt động hiện tại (từ trang Bản đồ, La bàn, Cao độ kế và Máy tính hành trình). |
| MENU | Chọn để mở menu tùy chọn cho trang hiện đang mở. Chọn hai lần để mở menu chính (từ bất kỳ trang nào). |
| PAGE | Chọn để cuộn qua các trang chính. |
| | Chọn , , hoặc để chọn tùy chọn menu và di chuyển con trỏ bản đồ. |
| IN | Chọn để phóng to trên bản đồ. |
| OUT | Chọn để thu nhỏ trên bản đồ. |

Bắt tín hiệu vệ tinh

Có thể mất 30 đến 60 giây để thu được tín hiệu vệ tinh. Đi ra khu vực ngoài trời.

- 1 Nếu cần, bật thiết bị lên.
- 2 Chờ trong khi thiết bị tìm kiếm vệ tinh.
- 3 Một dấu hỏi nhấp nháy trong khi thiết bị xác định vị trí của bạn.
- 4 Chọn để mở trang trạng thái.

thể hiện cường độ tín hiệu vệ tinh.

Khi các thanh đầy, thiết bị đã thu được tín hiệu vệ tinh.

Sử dụng trang chủ

Thông tin cần thiết để vận hành thiết bị được tìm thấy trên trình đơn chính, bản đồ, la bàn, máy tính hành trình và các trang biểu đồ cao độ.

Chọn **PAGE** để chọn trang chủ hoạt động.

Mở trình đơn chính

Menu chính cho phép bạn truy cập vào các công cụ và màn hình thiết lập các điểm trung gian trên đường đi, các hoạt động, tuyến đường và nhiều tính năng khác (*Công cụ trình đơn chính bổ sung, trang 9*).

Từ trang bất kỳ, chọn **MENU** hai lần.

Bản đồ

▲ đại diện cho vị trí của bạn trên bản đồ. Khi bạn di chuyển, ▲ di chuyển và hiển thị đường đi của bạn. Tùy thuộc vào mức thu phóng của bạn, tên và ký hiệu của tọa độ điểm có thể xuất hiện trên bản đồ. Bạn có thể phóng to bản đồ để xem chi tiết hơn. Khi bạn đang điều hướng đến đích, tuyến đường của bạn được đánh dấu bằng một đường thẳng màu trên bản đồ.

Thay đổi Hướng bản đồ

- 1 Từ bản đồ, chọn **MENU**.
- 2 Chọn **Thiết lập bản đồ > Hướng**.
- 3 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **North Up** để hiển thị phía Bắc ở đầu trang.
 - Chọn **Đường đi phía trên** để hiển thị hướng đi hiện tại ở đầu trang.
 - Chọn **Chế độ ô tô** để hiển thị phối cảnh ô tô với hướng di chuyển ở trên cùng.

Tính khoảng cách trên bản đồ

Bạn có thể tính khoảng cách giữa hai vị trí.

- 1 Từ bản đồ, chọn một vị trí.
- 2 Chọn **MENU > Tính khoảng cách**.
- 3 Di chuyển ghim đến vị trí khác trên bản đồ.

Thiết lập bản đồ

Chọn **Thiết lập > Bản đồ**.

Định hướng: Điều chỉnh cách hiển thị bản đồ trên trang. North Up hiển thị phía bắc ở đầu trang. Đường đi phía trên hiển thị chế độ xem từ trên xuống với hướng di chuyển hiện tại của bạn về phía trên cùng của trang. Chế độ ô tô hiển thị chế độ xem ô tô 3D với hướng di chuyển ở trên cùng.

Trường dữ liệu: Tùy chỉnh các trường dữ liệu và bảng điều khiển của bản đồ, la bàn, bản đồ cao độ và máy tính hành trình.

Thiết lập bản đồ nâng cao: Cho phép bạn mở thiết lập bản đồ nâng cao (*Cài đặt Bản đồ nâng cao, trang 3*).

Thông tin về bản đồ: Cho phép hoặc vô hiệu hóa bản đồ hiện đang được tải xuống thiết bị.

Cài đặt Bản đồ nâng cao

Chọn **Thiết lập > Bản đồ > Cài đặt Bản đồ nâng cao**.

Tự động thu phóng: Tự động chọn mức thu phóng phù hợp để sử dụng tối ưu trên bản đồ của bạn. Khi chọn **Tắt**, bạn phải phóng to hoặc thu nhỏ theo cách thủ công.

Mức thu phóng: Điều chỉnh mức thu phóng tại nơi sẽ xuất hiện các mục bản đồ. Các mục bản đồ sẽ không xuất hiện khi mức thu phóng bản đồ cao hơn mức thu phóng đã chọn.

Văn bản hướng dẫn: Tùy chỉnh khi văn bản hướng dẫn được thể hiện trên bản đồ.

Kích thước văn bản: Chọn kích thước văn bản cho các mục bản đồ.

Chi tiết: Chọn số lượng chi tiết hiển thị trên bản đồ. Hiển thị càng nhiều chi tiết có thể khiến bản đồ mờ nhạt càng chậm.

Địa hình bóng mờ: Hiển thị địa hình chi tiết trên bản đồ (nếu có) hoặc tắt bóng mờ.

La bàn

Khi điều hướng, ▲ chỉ đến đích của bạn, bất kể bạn đang di chuyển theo hướng nào. Khi ▲ chỉ về phía trên của la bàn điện tử, bạn đang đi thẳng đến đích. Nếu ▲ chỉ bất kỳ hướng nào khác, xoay đến khi nó chỉ về phía trên cùng của la bàn.

Hiệu chuẩn la bàn

Trước khi bạn có thể hiệu chỉnh la bàn điện tử, bạn phải ở ngoài trời, tránh xa các vật thể ảnh hưởng đến từ trường như ô tô, nhà cửa hoặc đường dây điện trên không.

Thiết bị có la bàn điện tử 3 trục. Bạn nên hiệu chỉnh la bàn sau khi di chuyển quãng đường dài, thay đổi nhiệt độ hoặc thay pin.

- 1 Từ la bàn, chọn **MENU**.
- 2 Chọn **Hiệu chuẩn la bàn > Bắt đầu**.
- 3 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Sử dụng la bàn

Bạn có thể sử dụng la bàn để điều hướng tuyến đường hoạt động.

- 1 Chọn **PAGE**.
- 2 Giữ cao độ thiết bị.
- 3 Theo ▲ để tới đích.

Kim chỉ hướng đi

Con trỏ hành trình hữu ích nhất khi bạn đang điều hướng trên mặt nước hoặc tại nơi không có chướng ngại vật lớn trên đường đi của bạn. Nó cũng có thể giúp bạn tránh các mối nguy hiểm gần hành trình, ví dụ bãi cát hoặc dải đá ngầm.

Để bật con trỏ hành trình, từ la bàn, chọn **MENU > Thiết lập Tiêu đề > Đi đến Đường/Con trỏ > Hành trình (CDI)**.



Con trỏ hành trình ① thể hiện mối liên hệ của bạn với đường hành trình đến đích. Chỉ thị lệch hành trình (CDI) ② cung cấp dấu hiệu độ lệch (bên phải hoặc bên trái) từ hành trình. Thang đo ③ thể hiện khoảng cách giữa các điểm ④ trên chỉ thị độ lệch hành trình, cho biết bạn đang ở cách hành trình bao xa.

Điều hướng với Sight 'N Go

Bạn có thể hướng thiết bị vào một đối tượng ở xa, xác định phương hướng và điều hướng đến đối tượng.

- 1 Chọn **Sight 'N Go**.
- 2 Hướng thiết bị vào đối tượng.
- 3 Chọn **Xác định phương hướng > Thiết lập hành trình**.
- 4 Điều hướng bằng la bàn.

Thiết lập hướng hành trình

Bạn có thể tùy chỉnh cài đặt la bàn.

Chọn **Thiết lập > Hướng hành trình**.

Màn hình hiển thị: Cài đặt kiểu tiêu đề dẫn hướng hiển thị trên la bàn.

Tham chiếu phía Bắc: Cài đặt tham chiếu phía bắc được sử dụng trên la bàn.

Đi đến Đường/Con trỏ: Cài đặt trạng thái của con trỏ xuất hiện trên bản đồ. Đặt các điểm theo hướng đích của bạn. Hành trình thể hiện mối tương quan giữa hành trình của bạn tới đích.

La bàn: Tự động chuyển từ la bàn điện tử sang la bàn GPS khi bạn di chuyển với tốc độ cao hơn trong một khoảng thời gian.

Hiệu chỉnh La bàn: Truy cập [Hiệu chuẩn la bàn, trang 3](#)

Máy tính hành trình

Máy tính hành trình hiển thị tốc độ hiện tại của bạn, tốc độ trung bình, quãng đường đi được và các số liệu thống kê hữu ích khác. Bạn có thể tùy chỉnh bố cục của máy tính hành trình, bảng điều khiển và trường dữ liệu.

Cài đặt Máy tính hành trình

Từ máy tính hành trình, chọn **MENU**.

Cài đặt lại: Cài đặt lại tất cả các giá trị máy tính hành trình về 0. Để biết thông tin chính xác, hãy cài đặt lại thông tin hành trình trước khi bắt đầu hành trình.

Số lớn: Thay đổi kích thước các số được hiển thị trên trang máy tính hành trình.

Thay đổi trường dữ liệu: Tùy chỉnh các trường dữ liệu máy tính hành trình.

Thay đổi Bảng điều khiển: Thay đổi chủ đề và thông tin được hiển thị trên bảng điều khiển.

LƯU Ý: Bảng điều khiển ghi nhớ các cài đặt tùy chỉnh của bạn. Cài đặt của bạn không bị mất khi bạn thay đổi hồ sơ ([Hồ sơ, trang 13](#)).

Khôi phục mặc định: Khôi phục máy tính hành trình về cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Biểu đồ độ cao

Theo mặc định, biểu đồ độ cao hiển thị độ cao trên quãng đường đã di chuyển. Bạn có thể tùy chỉnh cài đặt biểu đồ độ cao ([Cài đặt Biểu đồ độ cao, trang 4](#)). Bạn có thể chọn bất kỳ điểm nào trên biểu đồ để xem chi tiết về điểm đó.

Cài đặt Biểu đồ độ cao

Từ biểu đồ độ cao, chọn **MENU**.

Thay đổi kiểu biểu đồ: Đặt loại dữ liệu hiển thị trên biểu đồ độ cao.

Độ cao/Thời gian: Ghi lại những thay đổi về cao độ trong một khoảng thời gian.

Độ cao/Khoảng cách: Ghi lại những thay đổi về cao độ theo khoảng cách.

Áp suất khí quyển: Ghi lại những thay đổi áp suất khí quyển trong một khoảng thời gian.

Áp suất môi trường xung quanh: Ghi lại những thay đổi áp suất môi trường xung quanh trong một khoảng thời gian.

Điều chỉnh phạm vi thu phóng: Điều chỉnh phạm vi thu phóng hiển thị trên trang biểu đồ độ cao.

Thay đổi Trường dữ liệu: Tùy chỉnh các trường dữ liệu biểu đồ độ cao.

Cài đặt lại: Cài đặt lại dữ liệu biểu đồ độ cao bao gồm tọa độ điểm, đường đi và dữ liệu hành trình.

Hiệu chỉnh Cao độ kế: Xem [Hiệu chuẩn dụng cụ đo độ cao bằng khí áp, trang 4](#).

Khôi phục mặc định: Khôi phục biểu đồ độ cao về cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Hiệu chuẩn dụng cụ đo độ cao bằng khí áp

Bạn có thể hiệu chỉnh thủ công cao độ kế đo bằng khí áp nếu bạn biết cao độ hoặc áp suất khí quyển chính xác.

- 1 Đi đến vị trí đã xác định được cao độ hoặc áp suất khí quyển.
- 2 Chọn **PAGE > Biểu đồ độ cao > MENU > Hiệu chỉnh Cao độ kế**.
- 3 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Khôi phục Cài đặt trang Mặc định

- 1 Mở trang mà bạn sẽ khôi phục cài đặt.

- 2 Chọn **MENU** > **Khôi phục mặc định**.

Tọa độ điểm, Lộ trình và Theo dõi

Tọa độ điểm

Tọa độ điểm là vị trí bạn ghi và lưu trữ trong thiết bị. Tọa độ điểm có thể đánh dấu nơi bạn đang ở, nơi bạn sẽ đến hoặc đã đến. Bạn có thể bổ sung các chi tiết về vị trí như tên, cao độ và độ sâu.

Bạn có thể thêm tệp .gpx chứa tọa độ điểm bằng cách chuyển tệp vào thư mục GPX (*Chuyển tệp tin sang thiết bị của bạn, trang 15*).

Tạo tọa độ điểm

Bạn có thể lưu vị trí hiện tại của bạn như một tọa độ điểm.

- 1 Chọn **MARK**.
- 2 Nếu cần, chọn trường dữ liệu để thay đổi tọa độ điểm.
- 3 Chọn **Hoàn tất**.

Chiều tọa độ điểm

Bạn có thể tạo một địa điểm mới bằng cách chiếu khoảng cách và chuyển một địa điểm đã đánh dấu đến một địa điểm mới.

- 1 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.
- 2 Chọn một tọa độ điểm.
- 3 Chọn **MENU** > **Chiều tọa độ điểm**.
- 4 Nhập phương hướng và chọn **Hoàn thành**.
- 5 Chọn đơn vị đo.
- 6 Nhập khoảng cách và chọn **Hoàn thành**.
- 7 Chọn **Lưu**.

Điều hướng đến tọa độ điểm

- 1 Chọn **FIND** > **Tọa độ điểm**.
- 2 Chọn một tọa độ điểm.
- 3 Chọn **Tiếp tục**.
Theo mặc định, tuyến đường của bạn đến điểm trung gian trên đường đi xuất hiện dưới dạng một đường thẳng có màu trên bản đồ.

Sửa đổi tọa độ điểm

- 1 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.
- 2 Chọn một tọa độ điểm.
- 3 Chọn một mục để chỉnh sửa, ví dụ tên.
- 4 Nhập thông tin mới, chọn **Xong**.

Xóa Tọa độ điểm

- 1 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.
- 2 Chọn một tọa độ điểm.
- 3 Chọn **MENU** > **Xóa**.

Lộ trình

Lộ trình là một chuỗi các tọa độ điểm hoặc vị trí dẫn

bạn đến đích cuối cùng.

Tạo lộ trình

- 1 Chọn **Bộ quy hoạch lộ trình** > **Tạo lộ trình** > **Chọn điểm đầu tiên**.
- 2 Chọn danh mục.
- 3 Chọn điểm đầu tiên trên tuyến đường.
- 4 Chọn **Sử dụng**.
- 5 Chọn **Chọn điểm tiếp** để thêm điểm bổ sung vào lộ trình.
- 6 Chọn **QUIT** để lưu lộ trình.

Chỉnh sửa tên lộ trình

- 1 Chọn **Bộ quy hoạch lộ trình**.
- 2 Chọn lộ trình.
- 3 Chọn **Đổi tên**.
- 4 Nhập tên mới.

Chỉnh sửa lộ trình

- 1 Chọn **Bộ quy hoạch lộ trình**.
- 2 Chọn lộ trình.
- 3 Chọn **Sửa lộ trình**.
- 4 Chọn một điểm.
- 5 Chọn một tùy chọn:
 - Để xem điểm trên bản đồ, chọn **Review**.
 - Để thay đổi thứ tự các điểm trên lộ trình, chọn **Move Up** hoặc **Move Down**.
 - Để chèn một điểm bổ sung trên lộ trình, chọn **Thêm**.
Điểm bổ sung được chèn trước điểm bạn đang chỉnh sửa.
 - Để xóa điểm khỏi lộ trình, chọn **Xóa**.
- 6 Chọn **QUIT** để lưu lộ trình.

Xem Lộ trình trên Bản đồ

- 1 Chọn **Bộ quy hoạch lộ trình**.
- 2 Chọn lộ trình.
- 3 Chọn **Xem bản đồ**.

Xóa lộ trình

- 1 Chọn **Bộ quy hoạch lộ trình**.
- 2 Chọn lộ trình.
- 3 Chọn **Xóa lộ trình**.

Điều hướng lộ trình đã lưu

- 1 Chọn **FIND** > **Lộ trình**.
- 2 Chọn lộ trình.
- 3 Chọn **Bắt đầu**.

Xem lộ trình hoạt động

- 1 Trong khi điều hướng lộ trình, chọn **Lộ trình hoạt động**.
- 2 Chọn một điểm trên lộ trình để xem các chi tiết bổ sung.

Dùng điều hướng

Chọn **FIND** > Dùng điều hướng.

Đảo ngược lộ trình

Bạn có thể chuyển đổi điểm bắt đầu và điểm kết thúc của tuyến đường để điều hướng đảo ngược tuyến đường.

- 1 Chọn **Bộ quy hoạch lộ trình**.
- 2 Chọn lộ trình.
- 3 Chọn **Đảo ngược lộ trình**.

Theo dõi

Theo dõi là việc ghi lại tuyến đường của bạn. Nhật ký theo dõi chứa thông tin về các điểm dọc theo tuyến đường được ghi, bao gồm thời gian, vị trí và cao độ cho từng điểm.

Thiết lập theo dõi

Chọn **Thiết lập** > **Theo dõi**.

Nhật ký theo dõi: Bật hoặc tắt chế độ ghi lại hành trình.

Phương pháp ghi lại: Cài đặt phương pháp ghi lại đường đi. Tự động ghi lại đường đi ở tốc độ khác nhau nhằm tạo ra một giá trị tối ưu cho đường đi của bạn.

Thời khoảng ghi lại: Cài đặt tốc độ ghi lại nhật ký theo dõi. Việc ghi lại thường xuyên các điểm sẽ tạo nên đường đi chi tiết hơn, tuy nhiên phải điền vào nhật ký theo dõi nhanh hơn.

Xóa theo dõi hiện tại: Xóa bộ nhớ đường đi hiện tại.

Thiết lập nâng cao > Lưu trữ tự động: Cài đặt phương pháp lưu trữ tự động để sắp xếp đường đi của bạn. Đường đi được lưu và xóa tự động.

Thiết lập nâng cao > Màu sắc: Thay đổi màu sắc tuyến đường theo dõi trên bản đồ.

Xem theo dõi hiện tại

- 1 Chọn **Quản lý theo dõi** > **Theo dõi hiện tại**.
- 2 Chọn một tùy chọn:
 - Để hiển thị đường đi hiện tại trên bản đồ, chọn **Xem bản đồ**.
 - Để hiển thị biểu đồ cao độ cho đường đi hiện tại, chọn **Biểu đồ độ cao**.

Lưu theo dõi hiện tại

- 1 Chọn **Quản lý theo dõi** > **Theo dõi hiện tại**.
- 2 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Lưu theo dõi** để lưu toàn bộ đường đi.
 - Chọn **Lưu một đoạn** để lưu một đoạn đường đi.

Xóa theo dõi hiện tại

Chọn **Quản lý theo dõi** > **Theo dõi hiện tại** > **Xóa theo dõi hiện tại**.

Xóa theo dõi

- 1 Chọn **Quản lý theo dõi**.
- 2 Chọn theo dõi.
- 3 Chọn **Xóa**.

Điều hướng theo dõi đã lưu

- 1 Chọn **FIND** > **Theo dõi**.
- 2 Chọn theo dõi đã lưu.
- 3 Chọn **Bắt đầu**.

Mua bản đồ bổ sung

- 1 Truy cập trang sản phẩm thiết bị của bạn trên Garmin.com.vn.
- 2 Nhấp vào tab Bản đồ.
- 3 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Tìm kiếm Địa chỉ

Bạn có thể sử dụng bản đồ City Navigator tùy chọn để tìm kiếm các địa chỉ.

- 1 Chọn **FIND** > **Địa chỉ**.
- 2 Chọn quốc gia hoặc tiểu bang, nếu cần.
- 3 Nhập thành phố hoặc mã bưu chính.
LƯU Ý: Không phải dữ liệu bản đồ nào cũng cung cấp tìm kiếm mã bưu chính.
- 4 Chọn thành phố.
- 5 Nhập số nhà.
- 6 Nhập tên đường.

Tính năng và Cài Đặt Menu Chính

Geocaches

Geocaching là hoạt động săn tìm kho báu, trong đó người chơi giấu hoặc tìm kiếm các kho báu được cất giấu bằng cách sử dụng các manh mối và tọa độ GPS.

Tải Geocaches xuống bằng Máy tính

Bạn có thể tải thủ công Geocaches về thiết bị bằng máy tính (*Chuyển tập tin sang thiết bị của bạn, trang 15*). Bạn có thể đặt các tập tin geocache vào tệp GPX và nhập vào thư mục GPX trên thiết bị. Với tư cách là thành viên cao cấp của trang geocaching.com, bạn có thể sử dụng tính năng “truy vấn bỏ túi” để tải một tập lớn các geocaches vào thiết bị của mình dưới dạng tệp GPX.

- 1 Kết nối thiết bị với máy tính dùng cáp USB.
- 2 Truy cập www.geocaching.com.
- 3 Nếu cần, hãy tạo một tài khoản.
- 4 Đăng nhập
- 5 Thực hiện theo các hướng dẫn tại geocaching.com để tìm và tải Geocaches về thiết bị của bạn.

Điều hướng đến một Geocache

- 1 Chọn **Geocaches**.
- 2 Chọn Geocaches.
- 3 Chọn **Bắt đầu**.

Ghi lại Nỗ lực

Sau khi bạn cố gắng tìm kiếm một geocache, bạn có thể ghi lại kết quả của mình. Bạn có thể xác minh một

số geocaches tại www.geocaching.com.

- 1 Chọn **Geocaches > Ghi lại nỗ lực**.
- 2 Chọn **Đã tìm thấy, Không tìm thấy, Cần sửa chữa**, hoặc **Chưa tìm thấy**.
- 3 Chọn một tùy chọn:
 - Để dừng ghi lại nhật ký, chọn **Hoàn thành**.
 - Để bắt đầu điều hướng đến geocache gần bạn nhất, chọn **Tim tiếp theo gần nhất**.
 - Để nhập nhận xét về việc tìm kiếm cache hoặc về chính cache đó, chọn **Thêm nhận xét**, nhập nhận xét và chọn **Hoàn thành**.

Nếu bạn đã đăng nhập vào www.geocaching.com, nhật ký sẽ tự động tải lên tài khoản www.geocaching.com của bạn.

chirp

chirp là một phụ kiện nhỏ của Garmin được lập trình và đặt trong geocache. Bạn có thể sử dụng thiết bị của mình để tìm kiếm chirp trong Geocache. Để biết thêm thông tin về chirp, hãy xem Sổ tay Hướng dẫn sử dụng chirp tại Garmin.com.vn.

Kích hoạt Tìm kiếm chirp

- 1 Chọn **Thiết lập > Geocaches**.
- 2 Chọn **Cài đặt chirp > Đang tìm kiếm chirp > Bật**.

Gửi và Nhận dữ liệu không dây

Trước khi bạn có thể chia sẻ dữ liệu không dây, bạn phải ở trong phạm vi 3 m của thiết bị tương thích.

Thiết bị của bạn có thể gửi và nhận dữ liệu khi được ghép nối với một thiết bị Garmin tương thích bằng công nghệ không dây ANT+. Bạn có thể chia sẻ tọa độ điểm, bộ nhớ địa lý, các tuyến đường và dấu vết.

- 1 Chọn **Chia sẻ không dây**.
- 2 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Gửi** và chọn loại dữ liệu.
 - Chọn **Nhận** để nhận dữ liệu từ thiết bị khác. Thiết bị tương thích khác phải cố gắng gửi dữ liệu.
- 3 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Cài đặt Cảnh báo lân cận

Cảnh báo lân cận nhằm báo cho bạn khi bạn đang ở trong một phạm vi nhất định của một vị trí cụ thể.

- 1 Chọn **Cảnh báo lân cận > Tạo cảnh báo**.
- 2 Chọn danh mục.
- 3 Chọn một địa điểm.
- 4 Chọn **Sử dụng**.
- 5 Nhập bán kính.

Khi bạn nhập một khu vực với cảnh báo lân cận, thiết bị sẽ phát ra chuông báo.

Chọn Hồ sơ

Khi bạn thay đổi hoạt động, bạn có thể thay đổi cài đặt thiết bị bằng cách thay đổi hồ sơ.

- 1 Chọn **Thay đổi hồ sơ**.

- 2 Chọn hồ sơ.

Tính toán khu vực

Tính toán diện tích khu vực

- 1 Chọn **Tính diện tích > Bắt đầu**.
- 2 Đi xung quanh chu vi khu vực bạn muốn tính toán.
- 3 Chọn **Tính toán** khi hoàn thành.

Trang Vệ tinh

Trang vệ tinh hiển thị vị trí hiện tại của bạn, độ chính xác GPS, vị trí vệ tinh và cường độ tín hiệu.

Cài đặt Vệ tinh GPS

Chọn **Vệ tinh > MENU**.

LƯU Ý: Một số cài đặt chỉ khả dụng khi bật Chế độ Demo.

Chế độ Demo: Cho phép bạn tắt GPS.

Hệ thống Vệ tinh: Cho phép bạn bật GPS.

Theo dõi lên trên: Cho biết liệu các vệ tinh có hiển thị với các vòng tròn được định hướng theo hướng bắc về phía trên cùng của màn hình hay định hướng theo đường đi hiện tại của bạn về phía trên cùng của màn hình.

Màu đơn: Cho phép bạn lựa chọn trang vệ tinh được hiển thị nhiều màu hay một màu.

Cài đặt Vị trí trên Bản đồ: Cho phép bạn đánh dấu vị trí hiện tại của mình trên bản đồ. Bạn có thể sử dụng vị trí này để tạo tuyến đường hoặc tìm kiếm các vị trí đã lưu.

Vị trí tự động định vị: Tính toán vị trí GPS của bạn bằng tính năng Garmin AutoLocate.

Garmin Adventures

Bạn có thể nhóm các mục liên quan với nhau thành một cuộc phiêu lưu. Ví dụ, bạn có thể tạo một cuộc phiêu lưu cho chuyến đi bộ đường dài mới nhất của bạn. Cuộc phiêu lưu có thể chứa nhật ký theo dõi hành trình, hình ảnh của hành trình và các "kho báu" mà bạn đã tìm được. Bạn có thể sử dụng BaseCamp để tạo và quản lý cuộc phiêu lưu của mình. Để biết thêm thông tin chi tiết về tính năng theo dõi hoạt động và tính chính xác của số liệu luyện tập, truy cập Garmin.com/basecamp.

Gửi Tập đến BaseCamp

- 1 Mở BaseCamp.
- 2 Kết nối thiết bị với máy tính.

Trên các máy tính Windows®, thiết bị xuất hiện dưới dạng ổ đĩa di động hoặc thiết bị cầm tay và thẻ nhớ có thể xuất hiện dưới dạng ổ đĩa di động thứ hai. Trên máy tính Mac®, thiết bị và thẻ nhớ xuất hiện dưới dạng bộ đĩa rời.

LƯU Ý: Một số máy tính có nhiều ổ đĩa mạng có thể không hiển thị các ổ đĩa thiết bị hợp lý. Xem tài liệu về hệ điều hành để tìm hiểu cách sắp xếp ổ

đĩa.

- 3 Mở Garmin hoặc ổ đĩa hoặc bộ đĩa chứa thẻ nhớ.
- 4 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn một mục từ thiết bị được kết nối và kéo mục đó vào Bộ sưu tập của tôi hoặc vào danh sách.
 - Từ BaseCamp, chọn **Thiết bị > Nhận từ Thiết bị** và chọn thiết bị.

Tạo Chuyến phiêu lưu

Trước khi bạn có thể tạo một chuyến phiêu lưu và gửi đến thiết bị của mình, bạn phải tải BaseCamp về máy tính và chuyển đường đua từ thiết bị sang máy tính (*Gửi Tập đến BaseCamp, trang 7*).

- 1 Mở BaseCamp.
- 2 Chọn **Tập tin > Mới > Garmin Adventure**.
- 3 Chọn đường đi, và chọn Tiếp.
- 4 Nếu cần, thêm các mục từ BaseCamp.
- 5 Hoàn thành các trường bắt buộc để đặt tên và mô tả chuyến phiêu lưu.
- 6 Nếu bạn muốn thay đổi ảnh bìa cho chuyến phiêu lưu, hãy chọn **Thay đổi** và chọn một ảnh khác.
- 7 Chọn **Kết thúc**.

Bắt đầu Chuyến phiêu lưu

Trước khi bạn có thể bắt đầu chuyến phiêu lưu, bạn phải gửi chuyến phiêu lưu từ BaseCamp đến thiết bị của bạn (*Gửi Tập đến BaseCamp, trang 7*).

- 1 Chọn **Thám hiểm**.
- 2 Chọn chuyến phiêu lưu.
- 3 Chọn **START**.

Sử dụng điều khiển từ xa VIRB

Trước khi có thể sử dụng chức năng điều khiển từ xa VIRB, bạn phải kích hoạt thiết lập điều khiển từ xa trên máy quay VIRB. Xem hướng dẫn sử dụng dòng sản phẩm VIRB để biết thêm thông tin.

Tính năng điều khiển từ xa VIRB cho phép điều khiển máy quay hành trình VIRB bằng thiết bị của bạn.

- 1 Bật máy quay VIRB.
- 2 Chọn **Đ.khiển** từ xa VIRB trên thiết bị GPSMAP 65s.
- 3 Chờ trong khi thiết bị kết nối với máy quay VIRB.
- 4 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **REC** để quay video.
 - Chọn **Chụp Ảnh** để chụp ảnh.

Lấy trung bình Tọa độ điểm

Bạn có thể tinh chỉnh vị trí tọa độ điểm để có kết quả chính xác hơn. Khi lấy trung bình, thiết bị sẽ thực hiện một vài chỉ số tại cùng một vị trí và sử dụng giá trị trung bình để cung cấp độ chính xác cao hơn.

- 1 Chọn **Quản lý tọa độ điểm**.
- 2 Chọn một tọa độ điểm.
- 3 Chọn **MENU > Vị trí trung bình**.

4 Di chuyển đến vị trí tọa độ điểm.

5 Chọn **START**.

6 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

7 Khi thanh trạng thái tin cậy đạt 100%, chọn **Lưu**.

Để có kết quả tốt nhất, hãy thu thập bốn đến tám mẫu tọa độ điểm, khoảng thời gian chờ đợi là 90 phút giữa các mẫu.

Ghép đôi điện thoại thông minh với thiết bị

- 1 Mang điện thoại thông minh tương thích trong phạm vi 10 m (33 ft.) của thiết bị.
- 2 Từ trình đơn chính trên thiết bị của bạn, chọn **Cài đặt > Bluetooth**.
- 3 Trên điện thoại thông minh tương thích, bật công nghệ Bluetooth và mở ứng dụng Garmin Connect.
- 4 Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình trong ứng dụng Garmin Connect để ghép đôi thiết bị của bạn.
- 5 Tải xuống và mở ứng dụng Garmin Explore.
- 6 Đăng nhập vào ứng dụng Garmin Explore bằng tên người dùng và mật khẩu Garmin Connect của bạn.
- 7 Chọn tùy chọn thiết bị để ghép đôi thiết bị của bạn với ứng dụng Garmin Explore.

Tính năng kết nối

Các tính năng đã kết nối khả dụng đối với thiết bị GPSMAP 65s khi bạn ghép đôi thiết bị với điện thoại thông minh tương thích bằng ứng dụng Garmin Connect. Các tính năng bổ sung khả dụng khi bạn kết nối thiết bị đã ghép nối của mình với ứng dụng Garmin Explore trên điện thoại thông minh. Vui lòng truy cập www.garmin.com.vn/products/apps để biết thêm thông tin.

Tải xuống EPO: Cho phép bạn tải xuống tệp quỹ đạo dự đoán mở rộng để nhanh chóng định vị các vệ tinh GPS và giảm thời gian cần thiết để sửa lỗi GPS ban đầu bằng ứng dụng Garmin Connect.

Garmin Explore: Ứng dụng Garmin Explore đồng bộ hóa và chia sẻ tọa độ điểm, đường đi và tuyến đường với thiết bị của bạn. Bạn cũng có thể tải bản đồ về điện thoại thông minh để truy cập ngoại tuyến.

LiveTrack: Cho phép bạn bè và gia đình theo dõi các hoạt động của bạn trong thời gian thực. Bạn có thể mời những người theo dõi bằng email hoặc phương tiện truyền thông xã hội, cho phép họ xem dữ liệu trực tiếp của bạn trên trang theo dõi của Garmin Connect.

Thông báo điện thoại: Hiển thị tin nhắn và thông báo điện thoại trên thiết bị GPSMAP 65s sử dụng ứng dụng Garmin Connect.

Thông báo điện thoại

Các thông báo trên điện thoại yêu cầu kết nối điện thoại thông minh tương thích với thiết bị GPSMAP 65s. Khi điện thoại của bạn nhận được tin nhắn, điện thoại

sẽ gửi thông báo đến thiết bị của bạn.

Xem thông báo điện thoại

Trước khi có thể xem thông báo, bạn phải kết nối thiết bị với điện thoại thông minh tương thích.

- 1 Chọn **☰ > MENU**.
- 2 Chọn thông báo.

Ẩn thông báo

Theo mặc định, các thông báo xuất hiện trên màn hình thiết bị khi được nhận. Bạn có thể ẩn các thông báo để ngăn thông báo xuất hiện.

Chọn **Thiết lập > Bluetooth > Thông báo > Ẩn**.

Garmin Explore

Trang web và ứng dụng di động Garmin Explore cho phép bạn lên kế hoạch cho các chuyến đi và sử dụng bộ nhớ đám mây cho các tọa độ điểm, tuyến đường và các đường đua của bạn. Chúng cung cấp kế hoạch nâng cao cả trực tuyến và ngoại tuyến, cho phép bạn chia sẻ và đồng bộ hóa dữ liệu với thiết bị Garmin tương thích của bạn. Bạn có thể sử dụng ứng dụng di động để tải bản đồ cho truy cập ngoại tuyến và sau đó điều hướng đến bất kỳ đâu mà không cần sử dụng dịch vụ di động của bạn.

Bạn có thể tải ứng dụng Garmin Explore từ cửa hàng ứng dụng trên điện thoại thông minh, hoặc có thể truy cập explore.Garmin.com.

Công cụ trình đơn chính bổ sung

Chọn **MENU**.

Đồng hồ báo thức: Đặt báo thức âm thanh. Nếu hiện tại bạn không sử dụng thiết bị, bạn có thể cài đặt bật thiết bị vào một thời điểm cụ thể.

Máy tính: Hiển thị máy tính.

Lịch: Hiển thị lịch.

Săn bắt và Câu cá: Hiển thị ngày và giờ tốt nhất theo dự kiến để săn bắt và câu cá tại địa điểm hiện tại của bạn.

Đồng hồ bấm giờ: Cho phép bạn sử dụng đồng hồ bấm giờ, đánh dấu vòng chạy và thời gian trôi.

Nhật Nguyệt: Hiển thị thời gian mặt trời mọc và lặn, cùng với pha mặt trăng, dựa trên vị trí GPS của bạn.

Tùy chỉnh Thiết bị

Tùy chỉnh trường dữ liệu

Bạn có thể tùy chỉnh các trường dữ liệu được hiển thị trên mỗi trang chính.

- 1 Mở trang bạn sẽ thay đổi trường dữ liệu.
- 2 Chọn **MENU**.
- 3 Chọn **Đổi trường dữ liệu**.
- 4 Chọn trường dữ liệu mới.
- 5 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Trường dữ liệu

Một số trường dữ liệu yêu cầu bạn phải điều hướng hoặc cần có phụ kiện ANT+ để hiển thị dữ liệu.

Nhiệt độ tối đa 24 giờ: Nhiệt độ tối đa được ghi nhận trong 24 giờ qua. Thiết bị của bạn phải được kết nối với cảm biến nhiệt độ không dây để hiển thị dữ liệu này.

Nhiệt độ tối thiểu 24 giờ: Nhiệt độ tối thiểu được ghi nhận trong 24 giờ qua. Thiết bị của bạn phải được kết nối với cảm biến nhiệt độ không dây để hiển thị dữ liệu này.

Độ chính xác của GPS: Dung sai cho vị trí chính xác của bạn. Ví dụ, vị trí GPS của bạn chính xác trong khoảng +/- 12 ft. (3,65 m).

Hẹn giờ báo thức: Thời gian hiện tại của đồng hồ đếm ngược.

Áp suất môi trường xung quanh: Áp suất môi trường không được hiệu chỉnh.

Tăng dần - Trung bình: Độ cao trung bình tăng dần kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Leo dốc tối đa: Tốc độ leo dốc tối đa tính bằng feet/phút hoặc mét/phút tính từ lần cài đặt lại sau cùng.

Tăng dần - Tổng: Tổng độ cao tăng dần kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Vòng chạy trung bình: Thời gian vòng chạy trung bình cho hoạt động hiện tại.

Khí áp kế: Áp suất hiện tại đã hiệu chỉnh.

Mức pin: Năng lượng pin còn lại.

Phương hướng: Hướng từ vị trí hiện tại của bạn đến điểm đến. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Giường chân: Số vòng quay của giò đĩa hoặc số sải chân mỗi phút. Thiết bị của bạn phải được kết nối với phụ kiện đo nhịp để hiển thị dữ liệu này.

Hướng di chuyển từ la bàn: Hướng bạn đang di chuyển dựa trên la bàn.

Hành trình: Hướng từ vị trí bắt đầu của bạn đến điểm đến. Hành trình có thể được coi là tuyến đường dự kiến hoặc đã được thiết lập. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Vòng chạy hiện tại: Thời gian trên đồng hồ bấm giờ cho vòng chạy hiện tại.

Ngày: Ngày, tháng và năm hiện tại.

Độ sâu: Độ sâu của nước. Thiết bị của bạn phải được kết nối với thiết bị NMEA® 0183 hoặc NMEA 2000® có khả năng đo được độ sâu của nước.

Giảm dần - Trung bình: Độ cao trung bình giảm dần kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Giảm dần - Tối đa: Tỷ lệ giảm dần tối đa tính bằng feet/phút hoặc mét/phút kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Giảm dần - Tổng: Tổng độ cao giảm dần kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Khoảng cách đến đích: Khoảng cách còn lại đến đích.

Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

Quãng đường đến điểm tiếp theo: Quãng đường còn lại đến tọa độ tiếp theo trên tuyến đường. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Độ cao: Độ cao của vị trí hiện tại của bạn trên hoặc dưới mực nước biển.

Cao độ so với mặt đất: Độ cao vị trí hiện tại của bạn so với mặt đất (nếu bản đồ chứa đủ thông tin về cao độ).

Độ cao - Tối đa: Độ cao lớn nhất đạt được kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Độ cao - Tối thiểu: Độ cao nhỏ nhất đạt được kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

ETA Tại Đích: Thời gian dự kiến trong ngày khi bạn đi đến đích cuối cùng (được điều chỉnh theo giờ địa phương của đích đến). Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

ETA Tại Điểm tiếp theo: Thời gian dự kiến trong ngày khi bạn đi đến tọa độ điểm tiếp theo trên tuyến đường (được điều chỉnh theo giờ địa phương của tọa độ điểm). Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

Glide Ratio: Tỷ lệ quãng đường theo chiều ngang đi được trên sự thay đổi trong quãng đường theo chiều đứng.

Tỷ lệ trượt đến Đích: Tỷ lệ trượt cần thiết để giảm dần từ vị trí hiện tại của bạn xuống cao độ đích. Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

Độ cao GPS: Độ cao của vị trí hiện tại của bạn sử dụng GPS.

Hướng hành trình GPS: Hướng bạn đang di chuyển dựa trên GPS.

Cường độ tín hiệu GPS: Độ mạnh của tín hiệu vệ tinh GPS.

Độ dốc: Kết quả của phép tính của sự gia tăng (độ cao) trên quãng đường đi.

Ví dụ, mỗi 10 ft. (3 m) bạn leo, bạn đi được 200 ft. (60 m), độ dốc là 5%.

Hướng hành trình: Hướng bạn đang di chuyển.

Nhịp tim: Số nhịp tim mỗi phút (bpm). Thiết bị phải được kết nối với cảm biến nhịp tim tương thích.

Quãng đường vòng: Quãng đường đi được của vòng hiện tại.

Vòng hoạt động: Số vòng đã hoàn tất của hoạt động hiện tại.

Thời gian vòng cuối: Thời gian đồng hồ đếm giờ cho vòng vừa hoàn thành.

Vị trí (Vĩ độ/Kinh độ): Vị trí hiện tại theo vĩ độ và kinh độ bất kể cài đặt định dạng vị trí đã chọn.

Vị trí (đã chọn): Vị trí hiện tại sử dụng cài đặt định dạng vị trí đã chọn.

Vị trí đích: Vị trí đích đến cuối cùng của bạn. Bạn phải bật định vị để hiển thị dữ liệu này.

Đồng hồ đo tốc độ: Ghi lại tổng quãng đường chạy được trong tất cả các chuyến đi. Tổng này không rõ ràng khi đặt lại dữ liệu chuyến đi.

Lịch tuyến: Quãng đường bạn đi lạc về bên trái hay bên phải tính từ đường đi ban đầu. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Con trỏ: Một mũi tên chỉ theo hướng của điểm hoặc ngã rẽ tiếp theo. Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

Tốc độ: Tốc độ di chuyển hiện tại.

Giới hạn tốc độ: Giới hạn tốc độ được báo cáo cho đường đi. Không có sẵn trong tất cả các bản đồ và trong tất cả các khu vực. Luôn luôn dựa vào các dấu hiệu trên đường để xác định giới hạn tốc độ thực tế.

Tốc độ - Tối đa: Tốc độ cao nhất đạt được kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Tốc độ - Di chuyển trung bình: Tốc độ trung bình đạt được khi di chuyển kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Tốc độ - Tổng mức trung bình: Tốc độ trung bình đạt được khi di chuyển và dừng lại kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Hẹn giờ đồng hồ bấm giờ: Hẹn giờ trên đồng hồ bấm giờ cho hoạt động hiện tại.

Bình minh: Thời gian mặt trời mọc dựa trên vị trí GPS của bạn.

Hoàng hôn: Thời gian mặt trời lặn dựa trên vị trí GPS của bạn.

Nhiệt độ: Nhiệt độ của không khí. Nhiệt độ cơ thể của bạn ảnh hưởng đến cảm biến nhiệt độ. Thiết bị của bạn phải được kết nối với cảm biến nhiệt độ không dây để hiển thị dữ liệu này.

Nhiệt độ - Nước: Nhiệt độ của nước. Thiết bị của bạn phải được kết nối với thiết bị NMEA 0183 có khả năng đạt được nhiệt độ nước.

Thời gian trong ngày: Thời gian hiện tại trong ngày dựa trên cài đặt vị trí và thời gian hiện tại của bạn (định dạng, múi giờ, thời gian tiết kiệm ánh sáng ban ngày).

Thời gian đến đích: Thời gian dự kiến còn lại trước khi bạn đến đích. Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

Thời gian đến điểm tiếp theo: Thời gian dự kiến còn lại trước khi bạn đến điểm tiếp theo trên tuyến đường. Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

Hướng hành trình: Hướng mà bạn phải di chuyển để quay lại tuyến đường. Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

Tổng số vòng: Thời gian trên đồng hồ bấm giờ cho tất cả các vòng chạy đã hoàn thành.

Khoảng cách đường đua: Quãng đường đã đi được trên đường đua hiện tại.

Đồng hồ đo hành trình: Kiểm tra quãng đường đã đi được kể từ lần cài đặt cuối cùng.

Thời gian hành trình: Kiểm tra tổng thời gian di chuyển và không di chuyển kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Thời gian di chuyển trong hành trình: Kiểm tra thời gian di chuyển kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Thời gian dừng lại trong hành trình: Kiểm tra thời gian không dành để di chuyển kể từ lần cài đặt lại cuối cùng.

Rẽ: Góc lệch (tính theo độ) giữa góc định hướng đến đích và hành trình hiện tại của bạn. L có nghĩa là rẽ trái. R có nghĩa là rẽ phải. Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

Tốc độ tính toán: Vận tốc của bạn khi đang đến gần điểm đến theo tuyến đường. Bạn phải điều hướng cho dữ liệu này xuất hiện.

Khoảng cách theo phương đứng đến đích: Khoảng cách cao độ giữa vị trí hiện tại của bạn và đích đến cuối cùng. Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

Tốc độ dọc: Tốc độ leo dốc hoặc xuống dốc theo thời gian.

Tốc độ theo phương đứng đến Đích: Tốc độ tăng hoặc giảm dần đến độ cao định trước. Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

Tọa độ điểm đích: Điểm cuối cùng trên tuyến đường đến đích. Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

Tọa độ điểm tiếp theo: Điểm tiếp theo trên tuyến đường. Bạn phải điều hướng để hiển thị dữ liệu này.

Thiết lập hệ thống

Chọn **Thiết lập > Hệ thống**.

Vệ tinh: Thiết lập các tùy chọn hệ thống vệ tinh (*Thiết lập vệ tinh, trang 11*).

Ngôn ngữ: Đặt ngôn ngữ văn bản trên thiết bị.

LƯU Ý: Thay đổi ngôn ngữ văn bản không làm thay đổi ngôn ngữ của dữ liệu do người dùng nhập hoặc dữ liệu bản đồ, ví dụ tên đường phố.

Giao diện: Cài đặt định dạng của giao diện chuỗi (*Cài đặt giao diện chuỗi, trang 11*).

Loại pin AA: Cho phép bạn thay đổi loại pin AA bạn đang sử dụng.

LƯU Ý: Cài đặt này bị vô hiệu hóa khi lắp bộ pin NiMH.

Thiết lập vệ tinh

Chọn **Thiết lập > Hệ thống > Vệ tinh**.

Hệ thống Vệ tinh: Chỉ thiết lập hệ thống vệ tinh thành GPS, đa hệ thống vệ tinh hoặc Chế độ Demo (tắt GPS).

Đa băng tần: Cho phép sử dụng hệ thống đa băng tần trên thiết bị GPSMAP 65s.

LƯU Ý: Hệ thống đa băng tần sử dụng nhiều băng tần và cho phép ghi nhật ký theo dõi nhất quán hơn và cải thiện tính năng định vị khi sử dụng thiết bị trong môi trường khắc nghiệt.

GPS và các hệ thống vệ tinh khác

Sử dụng GPS cùng với một hệ thống vệ tinh khác mang lại hiệu suất cao hơn trong môi trường thách thức và thu được vị trí nhanh hơn so với chỉ sử dụng GPS. Tuy nhiên, sử dụng nhiều hệ thống có thể giảm tuổi thọ pin nhanh hơn so với chỉ sử dụng GPS.

Thiết bị của bạn có thể sử dụng các Hệ thống vệ tinh điều hướng toàn cầu (GNSS). Hệ thống đa băng tần sử dụng nhiều băng tần và cho phép ghi nhật ký theo dõi nhất quán hơn và cải thiện tính năng định vị, cải thiện lỗi đa đường và ít lỗi khí quyển hơn khi sử dụng thiết bị trong môi trường khắc nghiệt.

LƯU Ý: Bạn có thể xem các vị trí vệ tinh và các hệ thống vệ tinh hiện có trên trang vệ tinh (*Trang Vệ tinh, trang 7*).

GPS đa băng tần: Một chòm sao vệ tinh được xây dựng bởi Hoa Kỳ, sử dụng tín hiệu L5 nâng cao.

GLONASS: Một chòm sao vệ tinh được xây dựng bởi Nga.

GALILEO đa băng tần: Một chòm sao vệ tinh do Cơ quan Vũ trụ Châu Âu xây dựng, sử dụng tín hiệu L5 nâng cao.

QZSS đa băng tần: Một chòm sao vệ tinh do Nhật Bản xây dựng, sử dụng tín hiệu L5 nâng cao.

Cài đặt giao diện chuỗi

Chọn **Thiết lập > Hệ thống > Giao diện**.

Garmin Spanner: Cho phép bạn sử dụng cổng USB trên thiết bị với hầu hết các chương trình vẽ bản đồ tuân thủ NMEA 0183 bằng cách tạo cổng nối tiếp ảo.

Dòng sản phẩm Garmin: Cài đặt thiết bị sử dụng định dạng độc quyền của Garmin để trao đổi tọa độ điểm, tuyến đường và dữ liệu đường đi với máy tính.

NMEA In/Out: Cài đặt thiết bị sử dụng đầu ra và đầu vào NMEA 0183 tiêu chuẩn.

Đầu ra văn bản: Cung cấp đầu ra văn bản ASCII đơn giản về thông tin vị trí và vận tốc.

MTP: Đặt thiết bị sử dụng Giao thức truyền phương tiện (MTP) để truy cập hệ thống tệp tin trên thiết bị thay vì chế độ lưu trữ lớn.

Cài đặt hiển thị

Chọn **Thiết lập > Hiển thị**.

Thời gian hiển thị màn hình: Cài đặt thời gian màn hình sáng.

Tiết kiệm pin: Tiết kiệm pin và kéo dài tuổi thọ pin bằng cách tắt màn hình khi hết thời gian chờ đèn nền.

Màu sắc: Thay đổi giao diện của nền hiển thị và vùng chọn nổi bật.

Meu Chính, Cài đặt, Kiểu tìm kiếm: Thay đổi kiểu của hệ thống menu.

Chụp màn hình: Cho phép bạn lưu hình ảnh trên màn

hình thiết bị.

Thiết lập Bluetooth

Chọn **Thiết lập** > **Bluetooth**.

Trạng thái: Kích hoạt công nghệ không dây Bluetooth, và hiển thị trạng thái kết nối hiện tại.

Thông báo: Hiện hoặc ẩn thông báo điện thoại.

Xóa thiết bị: Xóa thiết bị đã kết nối khỏi danh sách các thiết bị được ghép đôi. Tùy chọn này chỉ khả dụng sau khi thiết bị được ghép nối.

Điều chỉnh độ sáng màn hình

Việc sử dụng đèn nền màn hình ở mức cao hoặc trong thời gian lâu có thể làm giảm đáng kể tuổi thọ pin. Bạn có thể điều chỉnh độ sáng đèn nền để tối ưu hóa tuổi thọ pin.

LƯU Ý: Độ sáng đèn nền có thể bị hạn chế khi pin yếu.

- 1 Chọn
- 2 Chọn hoặc .

Có thể cảm thấy nóng thiết bị khi cài đặt đèn nền ở độ sáng cao.

Cài đặt âm báo trên thiết bị

Bạn có thể tùy chỉnh âm báo cho tin nhắn, phím, cảnh báo ngã rẽ và báo thức.

- 1 Chọn **Thiết lập** > **Âm thanh** > **Âm thanh** > **Bật**.
- 2 Chọn âm báo cho từng loại âm thanh.

Thiết lập Hàng hải

Chọn **Thiết lập** > **Hàng hải**.

Chế độ biểu đồ hàng hải: Cài đặt loại biểu đồ mà thiết bị sử dụng khi hiển thị dữ liệu hàng hải. Hải lý hiển thị các tính năng bản đồ khác nhau với các màu sắc khác nhau để POI hàng hải dễ đọc hơn và do đó bản đồ phản ánh sơ đồ bản vẽ của biểu đồ giấy. Câu cá (yêu cầu bản đồ biển) hiển thị chế độ xem chi tiết các đường bao đáy biển và độ sâu và đơn giản hóa việc trình bày bản đồ để sử dụng tối ưu khi câu cá.

Giao diện: Cài đặt giao diện của các công cụ hỗ trợ điều hướng hàng hải trên bản đồ.

Cài đặt cảnh báo hàng hải: Cài đặt cảnh báo khi bạn vượt quá khoảng cách trôi xác định trong khi thả neo, khi bạn nằm ngoài hành trình một khoảng cách xác định và khi bạn ở độ sâu cụ thể dưới nước.

Cài đặt cảnh báo hàng hải

- 1 Chọn **Thiết lập** > **Hàng hải** > **Thiết lập cảnh báo hàng hải**.
- 2 Chọn kiểu cảnh báo.
- 3 Chọn **Bật**.
- 4 Nhập quãng đường, và chọn **Hoàn tất**.

Thiết lập lại dữ liệu

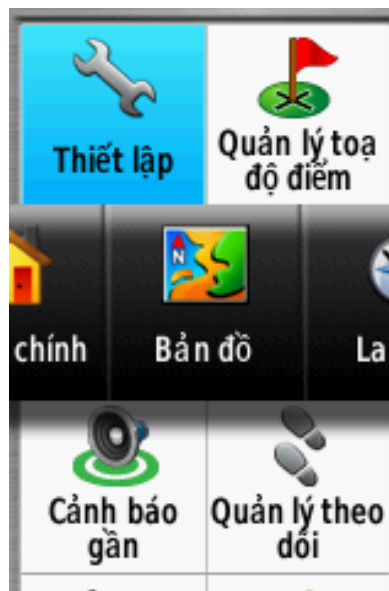
Bạn có thể cài đặt lại dữ liệu hành trình, xóa tất cả các tọa độ điểm, xóa đường đi hiện tại hoặc khôi phục các giá trị mặc định.

- 1 Chọn **Thiết lập** > **Thiết lập lại**.
- 2 Chọn một mục để cài đặt lại.

Thay đổi trình tự trang

- 1 Chọn **Thiết lập** > **Trình tự trang**.
- 2 Chọn trang.
- 3 Chọn **Di chuyển**.
- 4 Di chuyển trang lên hoặc xuống trong danh sách.
- 5 Chọn **ENTER**.

MẸO: Bạn có thể chọn **PAGE** để xem thứ tự trang.



Thêm Trang

- 1 Chọn **Thiết lập** > **Trình tự trang**.
- 2 Chọn **Thêm trang**.
- 3 Chọn một trang để thêm.

Xóa Trang

- 1 Chọn **Thiết lập** > **Trình tự trang**.
- 2 Chọn trang.
- 3 Chọn **Xóa**.
- 4 Chọn **ENTER**.

Tùy chỉnh Menu Chính

Bạn có thể di chuyển, thêm và xóa các mục trong menu chính.

- 1 Từ trình đơn chính, chọn **MENU** > **Đổi thứ tự mục**.
- 2 Chọn một mục trong menu.
- 3 Chọn một tùy chọn:
 - Chọn **Di chuyển** để thay đổi vị trí của mục trong danh sách.
 - Chọn **Thêm** để thêm một mục mới vào danh sách.

- Chọn **Xóa** để xóa một mục khỏi danh sách.

Thay đổi đơn vị đo

Bạn có thể tùy chỉnh các đơn vị đo cho khoảng cách và tốc độ, độ cao, độ sâu, nhiệt độ, áp suất và tốc độ theo phương thẳng đứng.

- 1 Chọn **Thiết lập > Đơn vị**.
- 2 Chọn kiểu đo.
- 3 Chọn đơn vị đo.

Thiết lập thời gian

Chọn **Thiết lập > Thiết lập thời gian**.

Định dạng thời gian: Cài đặt thiết bị hiển thị thời gian ở định dạng 12 giờ hoặc 24 giờ.

Múi giờ: Cài đặt múi giờ cho thiết bị. Tự động cài đặt múi giờ tự động dựa trên vị trí GPS của bạn.

Cài đặt Định dạng Vị trí

LƯU Ý: Bạn không nên thay đổi định dạng vị trí hoặc hệ tọa độ quy chiếu bản đồ trừ khi bạn đang sử dụng bản đồ hoặc biểu đồ xác định định dạng vị trí khác.

Chọn **Thiết lập > Định dạng vị trí**.

Định dạng vị trí: Cài đặt định dạng vị trí xuất hiện chỉ số vị trí.

Dữ liệu bản đồ: Cài đặt hệ tọa độ mà bản đồ được thiết lập.

Phông cầu bản đồ: Hiển thị hệ tọa độ mà thiết bị đang sử dụng. Hệ tọa độ mặc định là WGS 84.

Thiết lập dụng cụ đo độ cao

Chọn **Thiết lập > Đo độ cao**.

Hiệu chỉnh tự động: Tự động hiệu chỉnh cao độ kể mỗi khi bật thiết bị.

Chế độ áp kế: Cao độ thay đổi cho phép áp kế đo những thay đổi cao độ trong khi bạn đang di chuyển. Cao độ cố định giả định thiết bị đứng yên ở cao độ cố định, do đó áp suất khí quyển chỉ bị thay đổi do thời tiết.

Xu hướng áp suất: Cài đặt cách thức thiết bị ghi dữ liệu áp suất. Luôn luôn lưu ghi lại tất cả dữ liệu áp suất, có thể hữu ích khi bạn đang xem mặt đầu áp suất.

Kiểu biểu đồ: Ghi lại những thay đổi cao độ trong một khoảng thời gian hoặc khoảng cách, ghi lại áp suất khí quyển trong một khoảng thời gian hoặc ghi lại thay đổi áp suất xung quanh trong một khoảng thời gian.

Hiệu chỉnh Cao độ kế: Hiệu chỉnh thiết bị đo cao độ.

Thiết lập tuyến đường

Thiết bị tính toán các tuyến đường được tối ưu hóa cho loại hoạt động bạn đang thực hiện. Các cài đặt định tuyến khả dụng khác nhau dựa trên hoạt động đã chọn.

Chọn **Thiết lập > Tuyến đường**.

Hoạt động: Thiết lập một hoạt động cho định tuyến.

Thiết bị tính toán tối ưu hóa các tuyến đường cho loại hoạt động bạn đang thực hiện.

Chuyển tuyến: Cài đặt cách thức thiết bị định tuyến từ một điểm trên tuyến đường tới điểm tiếp theo. Cài đặt này chỉ có sẵn cho một số hoạt động. Khoảng cách đưa bạn đến điểm tiếp theo trên tuyến đường khi bạn ở trong phạm vi khoảng cách xác định của điểm hiện tại.

Xác định phương hướng: Khóa hình tam giác màu xanh, thể hiện vị trí của bạn trên bản đồ, trên đường gần nhất.

Hồ sơ

Hồ sơ là tập hợp các cài đặt tối ưu hóa thiết bị của bạn dựa trên cách bạn đang sử dụng thiết bị. Ví dụ, cài đặt và chế độ xem khác nhau khi bạn sử dụng thiết bị để săn bắn hơn là khi geocaching.

Khi bạn đang sử dụng hồ sơ và bạn thay đổi cài đặt chẳng hạn như trường dữ liệu hoặc đơn vị đo, các thay đổi được lưu tự động như một phần của hồ sơ.

Tạo Hồ sơ tùy chỉnh

Bạn có thể tùy chỉnh các cài đặt và trường dữ liệu của mình cho một hoạt động hoặc chuyến đi cụ thể.

- 1 Chọn **Thiết lập > Hồ sơ > Tạo hồ sơ > OK**.
- 2 Tùy chỉnh cài đặt và trường dữ liệu của bạn.

Chỉnh sửa tên hồ sơ

- 1 Chọn **Thiết lập > Hồ sơ**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Sửa tên**.
- 4 Nhập tên mới.

Xóa hồ sơ

LƯU Ý: Trước khi bạn có thể xóa hồ sơ hoạt động, bạn phải kích hoạt một hồ sơ khác. Bạn không thể xóa một hồ sơ khi đang hoạt động.

- 1 Chọn **Thiết lập > Hồ sơ**.
- 2 Chọn hồ sơ.
- 3 Chọn **Xóa**.

Thông tin thiết bị

Cập nhật sản phẩm

Trên máy tính, cài đặt Garmin Express (Garmin.com.vn/express). Trên điện thoại thông minh, bạn có thể cài đặt ứng dụng Garmin Explore để tải lên các tọa độ điểm, tuyến đường, đường đi và hoạt động.

Garmin Express giúp thiết bị truy cập dễ dàng các dịch vụ này:

- Cập nhật phần mềm
- Cập nhật bản đồ
- Đăng ký sản phẩm

Thiết lập Garmin Express

- 1 Kết nối thiết bị với máy tính dùng cáp USB.
- 2 Truy cập Garmin.com.vn/express.
- 3 Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Đăng ký thiết bị

Giúp chúng tôi hỗ trợ bạn tốt hơn bằng cách hoàn tất đăng ký trực tuyến của chúng tôi ngày hôm nay. Giữ biên lai bán hàng gốc, hoặc một bản sao, ở một nơi an toàn.

- 1 Truy cập Garmin.com.vn/express.
- 2 Đăng nhập tài khoản Garmin của bạn.

Xem Thông tin Quy định và Tuân thủ nhãn điện tử

Nhãn của thiết bị này được cung cấp bằng hệ thống điện tử. Nhãn điện tử có thể cung cấp thông tin về quy định, chẳng hạn như mã số nhận dạng do FCC cấp hoặc các dấu hiệu tuân thủ trong khu vực, cũng như thông tin về sản phẩm và giấy phép sử dụng.

- 1 Chọn **Thiết lập**.
- 2 Chọn **Giới thiệu**.

Gắn kẹp móc đa năng

- 1 Đặt kẹp ① khớp với các khe trên để gắn ② của thiết bị.



- 2 Trượt kẹp cố định chuyên dụng sao cho khớp với vị trí khóa.

Tháo kẹp móc đa năng

Nâng phần dưới của kẹp cố định chuyên dụng lên, và trượt kẹp ra khỏi đế.

Gắn dây đeo tay

- 1 Luồn vòng dây đeo tay qua khe cắm trong thiết bị.



- 2 Xâu đầu còn lại của dây đeo qua vòng và kéo chặt.

Bảo dưỡng thiết bị

LƯU Ý

Tránh các chất làm sạch hoá học, dung môi và chất đũa côn trùng mà có thể làm tổn hại cho các thành phần chất dẻo và sản phẩm hoàn thiện.

Không để thiết bị ở nơi tiếp xúc lâu với nhiệt độ khắc nghiệt do có thể dẫn đến hư hỏng thiết bị.

Thiết bị có khả năng chống nước theo tiêu chuẩn IEC 60529 IPX7. Thiết bị có thể chịu được ngâm nước ngẫu nhiên ở độ sâu 1m nước trong thời gian 30 phút. Việc ngâm nước kéo dài có thể gây hư hỏng cho thiết bị. Sau khi ngâm nước, hãy đảm bảo lau sạch và làm khô thiết bị trước khi sử dụng hoặc sạc.

Rửa kỹ thiết bị bằng nước sạch sau khi tiếp xúc với môi trường nước được khử trùng bằng clo hoặc nước muối.

Làm sạch thiết bị

LƯU Ý

Ngay cả lượng nhỏ mồ hôi hoặc hơi ẩm có thể gây ra sự ăn mòn tiếp xúc điện khi nối vào bộ sạc điện. Ăn mòn có thể ngăn ngừa sạc điện và truyền dữ liệu.

- 1 Lau sạch thiết bị bằng vải thấm dung dịch tẩy nhẹ.
- 2 Lau khô thiết bị.

Sau khi làm sạch, để thiết bị khô hoàn toàn.

Quản lý dữ liệu

Bạn có thể lưu trữ các tập tin trên thiết bị của bạn. Thiết bị có khe cắm thẻ nhớ để lưu trữ dữ liệu bổ sung.

LƯU Ý: Thiết bị tương thích với Windows 7 trở lên và Mac OS 10.4 trở lên.

Các loại tệp tin

Thiết bị cầm tay hỗ trợ các loại tệp tin.

- Tệp tin từ BaseCamp hoặc HomePort. Truy cập Garmin.com/trip_planning.
- Tệp tin theo dõi GPX.

- Tập tin Geocache GPX. Truy cập Garmin.com/geocache.
- Tập tin geocache GGZ. Truy cập Garmin.com/geocache.
- Tập ảnh JPEG.
- Các tập POI tùy chỉnh GPI từ Trình tải Garmin POI. Truy cập Garmin.com/products/poiloader.

Lắp thẻ nhớ

⚠ CẢNH BÁO

Không sử dụng vật sắc nhọn để lấy pin ra.

Bạn có thể lắp thẻ nhớ microSD, lên đến 32 GB, trên thiết bị cầm tay để có thêm dung lượng lưu trữ hoặc bản đồ được tải sẵn.

- 1 Xoay vòng chữ D ngược chiều kim đồng hồ, và kéo lên để tháo nắp.
- 2 Tháo pin.
- 3 Trượt học giữ thẻ ① đến 🔒 và nâng lên.
- 4 Đặt thẻ nhớ có mặt tiếp xúc màu vàng hướng xuống dưới.



- 5 Đóng khe cắm thẻ.
- 6 Trượt khe cắm thẻ nhớ đến 🔒 để khóa.
- 7 Thay thế pin và nắp.

Kết nối thiết bị với máy tính của bạn

LƯU Ý

Để ngăn ngừa sự ăn mòn, làm khô kỹ cổng USB, nắp bảo vệ và khu vực xung quanh trước khi sạc hoặc kết nối với máy tính.

Trước khi bạn có thể vận hành thiết bị của mình khi kết nối với máy tính, bạn phải lắp pin. Cổng USB máy tính có thể không cung cấp đủ nguồn điện để vận hành thiết bị.

- 1 Kéo nắp bảo vệ lên từ cổng USB nhỏ.
- 2 Cắm đầu nhỏ của cáp USB vào cổng USB nhỏ.
- 3 Cắm đầu lớn của cáp USB vào cổng USB trên máy tính.

Trên máy tính Windows, thiết bị xuất hiện dưới dạng ổ đĩa di động hoặc thiết bị di động và thẻ nhớ có thể xuất hiện dưới dạng ổ đĩa di động thứ hai. Trên máy tính Mac, thiết bị và thẻ nhớ xuất hiện dưới dạng ổ đĩa đính kèm.

Chuyển tập tin sang thiết bị của bạn

- 1 Kết nối thiết bị với máy tính.

Trên máy tính Windows, thiết bị xuất hiện dưới dạng ổ đĩa di động hoặc thiết bị di động và thẻ nhớ có thể xuất hiện dưới dạng ổ đĩa di động thứ hai. Trên máy tính Mac, thiết bị và thẻ nhớ xuất hiện dưới dạng ổ đĩa đính kèm.

LƯU Ý: Một số máy tính có nhiều ổ đĩa mạng có thể không hiển thị các ổ đĩa thiết bị hợp lý. Xem tài liệu về hệ điều hành để tìm hiểu cách sắp xếp ổ đĩa.

- 2 Trên máy tính, mở trình duyệt tập.
- 3 Chọn tập tin.
- 4 Chọn **Hiệu chỉnh > Sao chép**.
- 5 Mở thiết bị di động, ổ đĩa hoặc bộ đĩa cho thiết bị hoặc thẻ nhớ
- 6 Duyệt thư mục
- 7 Chọn **Hiệu chỉnh > Paste**.
Tập xuất hiện trong danh sách các tập trong bộ nhớ thiết bị hoặc trên thẻ nhớ.

Xoá tập dữ liệu

LƯU Ý

Nếu không biết mục đích của tập dữ liệu, không xóa nó. Không nên xóa bộ nhớ thiết bị chứa tập dữ liệu hệ thống quan trọng.

- 1 Mở ổ đĩa hoặc bộ đĩa **Garmin**.
- 2 Nếu cần, mở thư mục hoặc ổ đĩa.
- 3 Chọn tập tin.
- 4 Ấn phím **Delete** trên bàn phím.

LƯU Ý: Nếu đang sử dụng máy tính Apple, bạn phải làm trống thư mục Rác để loại bỏ hoàn toàn các tập tin.

Ngắt kết nối cáp USB

Nếu thiết bị được kết nối với máy tính dưới dạng ổ đĩa di động hoặc thiết bị rời, bạn phải ngắt kết nối thiết bị với máy tính an toàn để tránh mất dữ liệu. Nếu thiết bị được kết nối với máy tính hệ điều hành Windows dưới dạng thiết bị di động, không cần ngắt kết nối thiết bị an toàn.

- 1 Hoàn tất thao tác:
 - Đối với máy tính hệ điều hành Windows, chọn biểu tượng **Tháo ổ cứng an toàn** trong khay hệ thống và chọn thiết bị của bạn.
 - Đối với các máy tính Apple, chọn thiết bị, và chọn **Tập tin > Đẩy ra**.
- 2 Ngắt kết nối cáp với máy tính.

Thông số kỹ thuật

LƯU Ý

Giá trị tiêu biểu được thử nghiệm trong điều kiện phòng thí nghiệm của Garmin. Thời lượng pin thực tế phụ thuộc vào các tính năng được bật trên thiết bị và các yếu tố môi trường, như tần số thông báo trên điện thoại thông minh, trạng thái GPS, cảm biến bên trong

và cảm biến được kết nối.

| | |
|---------------------------------|---|
| Loại pin | Hai pin AA (1,5 V hoặc độ kiềm thấp hơn, NiMH hoặc lithium) |
| Tuổi thọ pin | Lên đến 16 giờ |
| Chỉ số chống nước | IEC 60529 IPX7 ¹ |
| Khoảng nhiệt độ hoạt động | From -20° to 50°C (from -4° to 122°F) |
| Khoảng nhiệt độ sạc | 0° ~ 40°C (32° ~ 104°F) |
| Khoảng cách an toàn của la bàn. | 17.5 cm (7 in.) |
| Tần số/giao thức không dây | 2.4 GHz @ 3.72 dBm nominal |

¹Thiết bị này có khả năng tiếp xúc trực tiếp với nước với độ sâu 1 m trong thời gian tối đa 30 phút. Để biết thêm thông tin, xem Garmin.com.vn/legal/waterrating.

Phụ lục

Trung tâm hỗ trợ của Garmin

Truy cập support.Garmin.com/vi-VN để được trợ giúp và cung cấp thông tin, ví dụ hướng dẫn sử dụng sản phẩm, câu hỏi thường gặp, video và hỗ trợ khách hàng.

Bật đèn màn hình

Chọn bất kỳ phím nào để bật đèn màn hình.

Đèn màn hình tự động bật khi hiển thị cảnh báo và tin nhắn.

Phụ kiện tùy chọn

Các phụ kiện tùy chọn, ví dụ giá treo, bản đồ, phụ kiện sức khỏe và phụ tùng thay thế, có sẵn tại Garmin.com.vn/buy hoặc từ đại lý Garmin của bạn.

tempe

tempe là bộ cảm biến nhiệt độ không dây ANT+. Có thể gắn cảm biến vào dây đeo hoặc vòng chắc chắn khi mà cảm biến tiếp xúc với không khí xung quanh để có thể cung cấp nguồn dữ liệu về nhiệt độ chính xác. Phải kết nối Tempe với thiết bị của bạn để hiển thị dữ liệu nhiệt độ từ Tempe.

Ghép đôi cảm biến ANT+

Trước khi bạn có thể ghép nối, bạn phải đeo máy đo nhịp tim hoặc cài đặt cảm biến.

Ghép đôi là việc kết nối cảm biến ANT+ không dây, ví dụ, kết nối thiết bị đo nhịp tim với thiết bị Garmin của bạn.

- 1 Mang thiết bị trong phạm vi 3 m (10 ft.) của cảm biến.

LƯU Ý: Đứng cách 10 m (33 ft.) từ bộ cảm biến ANT+ khác khi kết nối.

- 2 Từ kho ứng dụng, chọn **Thiết lập > Cảm biến ANT**.
- 3 Chọn loại cảm biến.
- 4 Chọn **Tim kiểm mới**.

Sau khi bộ cảm biến được ghép cặp với thiết bị, trạng thái của bộ cảm biến thay đổi từ đang tìm kiếm thành đã kết nối.


Mẹo ghép nối phụ kiện ANT+ với thiết bị Garmin của bạn

- Xác minh rằng phụ kiện ANT+ tương thích với thiết bị Garmin của bạn.
- Trước khi bạn ghép nối phụ kiện ANT+ với thiết bị Garmin của mình, hãy di chuyển 10 m (33 ft.) ra xa các phụ kiện ANT+ khác.
- Mang thiết bị Garmin trong phạm vi 3 m (10 ft.) của phụ kiện ANT+.
- Sau khi bạn ghép nối lần đầu tiên, thiết bị Garmin của bạn sẽ tự động nhận ra phụ kiện ANT+ mỗi khi được kích hoạt. Quá trình này diễn ra tự động khi bạn bật thiết bị Garmin và chỉ mất vài giây khi các phụ kiện được kích hoạt và hoạt động chính xác.
- Khi được ghép nối, thiết bị Garmin chỉ nhận dữ liệu từ phụ kiện của bạn và bạn có thể đến gần các phụ kiện khác.

Khắc phục sự cố

Thiết lập lại thiết bị

Nếu thiết bị ngừng phản hồi, bạn cần phải khởi động lại thiết bị. Việc này không xóa đi bất kỳ dữ liệu hoặc cài đặt nào của bạn.

- 1 Tháo pin.
- 2 Lắp lại pin.
- 3 Giữ .

Xem thông tin thiết bị

Có thể xem ID thiết bị, phiên bản phần mềm, thông tin quy định, và hợp đồng cấp phép.

Chọn **Thiết lập > Giới thiệu**.

Khôi phục tất cả các thiết lập mặc định

Bạn có thể đặt lại tất cả các cài đặt về cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Chọn **Thiết lập > Thiết lập lại > Thiết lập lại tất cả cài đặt > Có**.

support.Garmin.com/vi-VN



March 2021
190-02751-2G_0A